

Số: /2023/QĐ-UBND

Đồng Tháp, ngày 15 tháng 02 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Quy định công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và  
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng năm 2003 và Luật sửa đổi, bổ sung một  
số điều của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2005, 2009, 2013;*

*Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính  
phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;*

*Căn cứ Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04 tháng 11 năm 2019 của Bộ  
trưởng Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số  
91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ;*

*Căn cứ Thông tư số 05/2020/TT-BNV ngày 09 tháng 11 năm 2020 của Bộ  
trưởng Bộ Nội vụ về việc bãi bỏ khoản 7 Điều 2 Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày  
04 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 13/TTr-SNV ngày 04  
tháng 01 năm 2023.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy định công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

Các nội dung không quy định tại Quyết định này thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

2. Đối tượng áp dụng: Tập thể, cá nhân trong các cơ quan Nhà nước; các tổ chức chính trị, chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp; đơn vị lực lượng vũ trang; các đơn vị thuộc các thành phần kinh tế; hộ gia đình và mọi công dân trong Tỉnh, ngoài Tỉnh, người Việt Nam đang sinh sống ở nước ngoài, người nước ngoài và các tổ chức người nước ngoài đều có quyền tham gia các phong trào thi đua của Tỉnh, đạt được thành tích tiêu biểu, xuất sắc hoặc có những đóng góp lớn cho sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Đồng Tháp được khen thưởng theo Quy định này.

## **Điều 2. Giấy khen**

1. Giấy khen để tặng cho cá nhân, tập thể và gia đình được thực hiện theo quy định tại Điều 40 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ.

2. Quy định về mức đóng góp về công sức, đất đai và tài sản cho địa phương, xã hội, như sau:

a) Đối với Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã: Mức đóng góp từ 05 triệu đồng đến dưới 20 triệu đồng.

b) Đối với Giấy khen của Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc, Giám đốc doanh nghiệp, hợp tác xã, Thủ trưởng cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và tương đương thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện: Mức đóng góp từ 20 đến dưới 50 triệu đồng.

## **Điều 3. Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh**

1. Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh để tặng cho cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Cá nhân đạt giải trong các kỳ thi, hội thi, hội diễn quốc tế; giải nhất, nhì, ba cấp quốc gia; giải nhất, nhì khu vực liên tỉnh trong nước và giải nhất chuyên ngành cấp tỉnh (*khen thưởng thành tích xuất sắc đột xuất*) và cá nhân lập được thành tích xuất sắc đột xuất, có phạm vi ảnh hưởng trong từng lĩnh vực thuộc bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương.

b) Cá nhân trong, ngoài tỉnh và nước ngoài có nhiều công lao đóng góp xây dựng và phát triển tỉnh Đồng Tháp. Mức đóng góp quy ra giá trị tương đương từ 50 triệu đồng trở lên.

Cá nhân vận động tổ chức, cá nhân khác đóng góp từ 01 tỷ đồng trở lên (*01 lần vận động hoặc cộng dồn trong một năm*).

c) Cá nhân có thành tích xuất sắc được bình xét trong phong trào thi đua.

d) Có 02 năm trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 02 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở; đối với công nhân, nông dân, người lao động lập được nhiều thành tích trong lao động sản xuất có phạm vi ảnh hưởng trong cấp xã, cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp.

2. Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh để tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết, đạt một trong các tiêu chuẩn sau đây:

a) Tập thể đạt giải trong các kỳ thi, hội thi, hội diễn quốc tế; giải nhất, nhì, ba cấp quốc gia; giải nhất, nhì khu vực liên tỉnh trong nước và giải nhất chuyên ngành cấp tỉnh (*khen thưởng thành tích xuất sắc đột xuất*) và tập thể lập được thành tích xuất sắc đột xuất, có phạm vi ảnh hưởng trong từng lĩnh vực thuộc bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương.

b) Tổ chức trong, ngoài tỉnh và nước ngoài có nhiều công lao đóng góp xây dựng và phát triển tỉnh Đồng Tháp. Mức đóng góp quy ra giá trị tương đương từ 50 triệu đồng trở lên.

Đối với tập thể là doanh nghiệp: Có mức đóng góp từ 100 triệu đồng trở lên.

Tập thể vận động tổ chức, cá nhân khác đóng góp từ 01 tỷ đồng trở lên (*01 lần vận động hoặc cộng dồn các lần vận động trong một năm*).

c) Đơn vị được bình bầu, suy tôn trong Khóik, Cùm thi đua của Tỉnh.

d) Tập thể có thành tích xuất sắc được bình xét trong phong trào thi đua.

đ) Có 02 năm trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, nội bộ đoàn kết, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, tổ chức tốt các phong trào thi đua; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể; thực hành tiết kiệm; thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách pháp luật.

3. Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Tỉnh để tặng cho gia đình gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, có nhiều đóng góp về công sức, đất đai và tài sản cho địa phương, xã hội; Mức đóng góp từ 50 triệu đồng trở lên.

#### **Điều 4. Hiệp y khen thưởng**

1. Sở Nội vụ lấy ý kiến hiệp y với sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội tỉnh đối với các phòng, ban thuộc cấp huyện có hệ thống ngành dọc ở cấp tỉnh, trước khi trình các hình thức khen thưởng cấp tỉnh, cấp nhà nước gồm: Tập thể phòng, ban thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện và cá nhân là Thủ trưởng của tập thể phòng, ban đó.

2. Những trường hợp khen thưởng có yếu tố nước ngoài, Sở Nội vụ phối hợp với Công an Tỉnh, Sở Ngoại vụ, Liên hiệp các tổ chức hữu nghị tỉnh và một số ngành chức năng có liên quan để xem xét, cho ý kiến về việc chấp hành chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước trước khi trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng.

3. Sở Nội vụ có văn bản lấy ý kiến hiệp y. Cơ quan được lấy ý kiến có trách nhiệm trả lời bằng văn bản trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được dự thảo văn bản của Sở Nội vụ.

4. Ủy ban nhân dân Tỉnh cho ý kiến hiệp y thành tích đối với những trường hợp do bộ, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội trung ương yêu cầu.

a) Đối với hồ sơ do bộ, ban, ngành trung ương đề nghị Ủy ban nhân dân Tỉnh hiệp y: Sở Nội vụ có Tờ trình, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét (kèm theo Công văn của bộ, ban, ngành trung ương và báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân được đề nghị khen thưởng).

b) Đối với hồ sơ do cơ quan, đơn vị, địa phương ở tỉnh đề nghị Ủy ban nhân dân Tỉnh cho ý kiến: Sở Nội vụ có Tờ trình, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét (kèm theo Tờ trình, Biên bản họp xét khen thưởng của cơ quan, đơn vị, địa phương trình khen và Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân được đề nghị khen thưởng).

### **Điều 5. Thủ tục hồ sơ cấp tỉnh**

1. Khen thưởng thường xuyên: Nộp 01 bộ bản chính, hồ sơ gồm:
  - a) Tờ trình đề nghị khen thưởng của cấp trình Ủy ban nhân dân tỉnh.
  - b) Biên bản bình xét kết quả biểu quyết, hoặc bỏ phiếu kín của Hội đồng Thi đua, khen thưởng cùng cấp.
  - c) Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng.
  - d) Các văn bản chứng minh kèm theo.
2. Khen thưởng theo chuyên đề: Hồ sơ nộp 02 bộ bản chính, gồm:
  - a) Tờ trình đề nghị khen thưởng.
  - b) Biên bản bình xét kết quả biểu quyết, hoặc bỏ phiếu kín của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cùng cấp.
  - c) Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng *(đối với trường hợp đối tượng là nông dân thì chỉ cần tóm tắt trích ngang thành tích)*.
  - d) Các văn bản có liên quan nội dung của chuyên đề thi đua.

### **Điều 6. Hồ sơ thủ tục cấp Nhà nước**

1. Số lượng hồ sơ:
 

Cờ thi đua Chính phủ; Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ; Chiến sĩ thi đua toàn quốc: 03 bộ bản chính *(trường hợp có hiệp y với bộ, ngành trung ương thì tặng thêm 01 bản)*.

Huân chương các loại: 04 bộ bản chính *(Huân chương hạng nhất tặng thêm 01 bộ; trường hợp xin ý kiến hiệp y với bộ, ngành trung ương tặng thêm 01 bộ)*.
2. Hồ sơ, thủ tục, gồm:
  - a) Tờ trình của cấp trình Ủy ban nhân dân Tỉnh.
  - b) Biên bản bình xét của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cùng cấp.
  - c) Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân có xác nhận của Thủ trưởng cơ quan quản lý trực tiếp, xác nhận của cấp trình Ủy ban nhân dân tỉnh; các căn cứ đã được khen thưởng.
  - d) Báo cáo tóm tắt Sáng kiến *(đối với danh hiệu Chiến sĩ thi đua toàn quốc)*.
  - đ) Các văn bản chứng minh kèm theo.

**Điều 7. Hồ sơ, thủ tục** *(thành tích xuất sắc, đột xuất theo Điều 85 của Luật Thi đua, khen thưởng)*:

1. Khen thưởng cấp tỉnh: Nộp 02 bộ.
2. Khen thưởng cấp nhà nước: Nộp 04 bộ.
3. Hồ sơ gồm:
  - a) Tờ trình đề nghị khen thưởng.
  - b) Tóm tắt thành tích của cơ quan, đơn vị quản lý trực tiếp, trong đó ghi rõ hành động, thành tích, công trạng đề nghị khen thưởng theo thủ tục đơn giản.

### **Điều 8. Thời gian xét và nộp hồ sơ đề nghị khen thưởng**

1. Thời gian xét các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng đối với tập

thể, cá nhân thuộc Khối, Cụm thi đua tỉnh được xét sau khi kết thúc năm hành chính. Nộp hồ sơ về Sở Nội vụ chậm nhất đến ngày 30/01 năm sau.

2. Thời gian xét các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng đối với tập thể, cá nhân thuộc ngành giáo dục đào tạo như: Sở Giáo dục và Đào tạo, phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, thành phố thuộc tỉnh được xét sau khi kết thúc năm học. Nộp hồ sơ về Sở Nội vụ chậm nhất đến ngày 01/8 hằng năm.

### **Điều 9. Sử dụng quỹ thi đua, khen thưởng**

1. Quỹ thi đua, khen thưởng được sử dụng theo quy định tại Điều 66 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ.

2. Khen thưởng đóng góp và vận động tổ chức, cá nhân khác đóng góp an sinh xã hội, từ thiện xã hội trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp; khen thưởng cho Người Việt Nam ở nước ngoài, cá nhân, tổ chức người nước ngoài được tặng Bằng khen và kèm theo tặng phẩm lưu niệm của Tỉnh (*không thưởng tiền*).

3. Hộ gia đình được tặng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Tỉnh và được tiền thưởng theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 73 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ.

### **Điều 10. Hiệu lực thi hành**

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 25 tháng 02 năm 2023

### **Điều 11. Trách nhiệm thi hành**

Chánh Văn phòng UBND Tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội; các doanh nghiệp; các trường Đại học, Cao đẳng; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### ***Nơi nhận:***

- Như Điều 12;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Bộ Nội vụ;
- Ban TĐKT Trung ương;
- Vụ III, Ban TĐKT Trung ương tại TP HCM;
- TT/TU, TT/HĐND, UBNDTTQVN Tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT/UBND Tỉnh;
- Các thành viên HĐTĐKT Tỉnh;
- CVP, các PCVP/UBND Tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Báo ĐT, Đài PTTH ĐT, Công TTĐT Tỉnh;
- Lưu: VT, THVX. HDiem

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Phạm Thiện Nghĩa**